CLB (**MaCLB**, TenCLB, DiaDiem, NgayLap, CTy, NVDH)

NHANVIEN (**MaNV**, Ten, NgVaoLam, NgKetThuc, DiaChi, SDT, NgQL, CLB)

CAUTHU (**MaNV**, SoAo, DoiTruong, ViTriSoTruong)

HLV (**MaNV**, Loai, KinhNghiem)

HOPDONG (**MaCLB, MaNV**, VaiTro, NgBD, NgKT, GiaTri)

SAN (**MaSan**, TenSan, DiaChi, SucChua, CLBQLy)

GIAIDAU (**MaGD**, TenGD, NgBD, NgKT, DiaDiem, CLBVoDich)

TRANDAU (**MaTD**, TGThiDau, TySo\_A, TySo\_B, MaSan, CLB\_A, CLB\_B, MaGD)

THAMGIATRANDAU (**MaTD, MaCLB, MaNV,** PhutVaoSan, PhutTraSan, **PhutGhiBan**, ChucVu, MVP)

DANHHIEU (**MaDH,** TenDH)

CHITIETDH (**MaDH, MaGD, MaCLB, MaNV,** NgTraoTang)

**Các ràng buộc**

\*Nhân viên điều hành CLB phải là chủ tịch

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | Thêm | Xóa | Sửa |
| CLB | - | - | +(NVDH) |
| NHANVIEN | - | - | +(ChucVu) |

\*Người quản lý của cầu thủ phải là HLV

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | Thêm | Xóa | Sửa |
| NHANVIEN | + | - | +(NgQL) |

\*Người quản lý của HLV phải là chủ tịch

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | Thêm | Xóa | Sửa |
| NHANVIEN | + | - | +(NgQL) |

\*Trong một CLB chỉ có một cầu thủ là đội trưởng

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | Thêm | Xóa | Sửa |
| CAUTHU | + | - | +(DoiTruong) |

\*Trong một CLB số áo cầu thủ là duy nhất

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | Thêm | Xóa | Sửa |
| CAUTHU | + | - | +(SoAo) |

\*Phút vào sân của cầu thủ trong trận phải trước phút trả sân, phút ghi bàn (nếu có) phải ở trong khoảng thời gian đó

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | Thêm | Xóa | Sửa |
| THAMGIATRANDAU | + | - | +(PhutVaoSan,PhutTraSan,  PhutGhiBan) |

\*Trong một giải đấu danh hiệu 'CLB vô địch' và'CLB á quân' chỉ được trao cho một CLB hay các danh hiệu 'Cầu thủ xuất sắc nhất’, ‘Cầu thủ ghi nhiều bàn nhất’, 'Thủ môn ít thủng lưới nhất', 'Cầu thủ trẻ xuất sắc nhất’, ‘HLV xuất sắc nhất' chỉ được trao cho một cá nhân

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | Thêm | Xóa | Sửa |
| CTDH | + | - | +(MaCLB, MaNV) |